



KHOA NGOẠI NGỮ
ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ HỌC KỲ
NĂM HỌC: 2025 - 2026

ĐỀ THI MÔN: TIẾNG VIỆT THỰC HÀNH

MÃ HỌC PHẦN: DP70004

Thời gian làm bài: 30 phút (Không kể thời gian phát đề/chép đề và thu bài)

Không được sử dụng tài liệu.

(Đề thi trắc nghiệm)

Họ tên:

MSSV:

Lớp :

Mã đề : 01

Sinh viên chọn và khoanh tròn đáp án đúng những câu sau:

Câu 1: Từ “nhân giới” nghĩa là gì?

- A. Phạm vi nhìn, tầm nhìn
- B. Thế giới
- C. Giới thiệu
- D. Môi giới

Câu 2: Từ “*bánh bao, bánh dẻo, bánh mật, bánh nếp, bánh xèo, bánh chưng, ...*” thuộc loại từ nào?

- A. Từ ghép chính phụ
- B. Từ láy hoàn toàn
- C. Từ ghép đẳng lập
- D. Từ láy bộ phận

Câu 3: Đơn vị cấu tạo từ là gì?

- A. Tiếng
- B. Từ
- C. Chữ cái
- D. Nguyên âm

Câu 4: Từ phức gồm mấy tiếng?

- A. Hai hoặc nhiều hơn hai

- B. Ba
- C. Bốn
- D. Nhiều hơn hai

Câu 5: Từ “*tươi tốt, dạy dỗ, học hỏi, học hành*” là từ láy. Đúng hay sai?

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 6: Tìm lỗi sai về cách dùng từ trong câu: “*Hưởng ứng nhiệt thành lời kêu gọi của Bác Hồ, chúng tôi đã đi lính*”

- A. Lỗi dùng từ sáo rỗng
- B. Lỗi về phong cách
- C. Lỗi về âm thanh
- D. Lỗi kết hợp từ

Câu 7: Nghĩa của từ “*tân sinh viên*” là gì?

- A. Con người mới
- B. Người mới trúng tuyển bộ đội
- C. Người sinh viên mới trúng tuyển và nhập học đại học
- D. Cả 3 đáp án trên đều đúng

Câu 8: “*Tươi tốt*” là loại từ gì?

- A. Ghép đẳng lập
- B. Ghép chính phụ
- C. Từ đơn
- D. Từ láy

Câu 9: Chỉ ra cách hiểu đầy đủ nhất về nghĩa của từ?

- A. Nghĩa của từ là nghĩa sự vật mà từ biểu thị
- B. Nghĩa của từ là sự vật, tính chất mà từ biểu thị
- C. Nghĩa của từ là sự vật, tính chất, hoạt động mà từ biểu thị
- D. Nghĩa của từ là nội dung mà từ biểu thị

Câu 10: Khi giải thích “*Hiền tài: người có đức, có tài vượt trội*” là đã giải thích nghĩa của từ bằng cách nào?

- A. Dùng từ đồng nghĩa với từ cần được giải thích.
- B. Trình bày khái niệm mà từ biểu thị
- C. Kết hợp giữa dùng từ đồng nghĩa với trình bày khái niệm mà từ biểu thị.
- D. Dùng từ trái nghĩa với từ được giải thích.

Câu 11: Xét ở mặt số lượng **TIẾNG** thì từ “*nhà, cây, nước, đi, đã*” là từ loại gì?

- A. Từ đơn
- B. Từ phức
- C. Ngữ
- D. Từ ghép

Câu 12: Tìm lỗi sai về cách dùng từ trong câu: “Em rất yêu quý con mèo nhà em, vì nó bắt chuột cho nhà em nên em mới quý nó”.

- A. Lỗi dùng từ sáo rỗng
- B. Lỗi thừa từ
- C. Lỗi về âm thanh
- D. Lỗi kết hợp từ

Câu 13: Tìm lỗi sai về cách dùng từ trong câu: “Thằng bé nằm lăn lóc ở dưới đất định ăn vạ”.

- A. Lỗi dùng từ sáo rỗng
- B. Lỗi thừa từ
- C. Dùng từ sai về nghĩa
- D. Lỗi kết hợp từ

Câu 14: Từ ghép là gì?

- A. Là từ được tạo ra bằng phương thức kết hợp hai hoặc hơn hai hình vị lại với nhau để tạo thành từ mới
- B. Là quan hệ giữa các từ ngữ có cùng nghĩa, nhưng có thể khác nhau về sắc thái tu từ và/hay khả năng kết hợp.
- C. Là từ tạo ra bằng phương thức lặp lại âm thanh có tác dụng tạo nghĩa
- D. Là quan hệ giữa hai từ có một nét nghĩa nào đó đối lập nhau

Câu 15: Chọn đáp án viết đúng chính tả:

- A. Hiếng dân
- B. Hiền dăng
- C. Hiền dân
- D. Hiếng dăng

Câu 16: Điền từ vào chỗ trống sao cho có nghĩa: “... áo làm bằng ... mỏng” (dài, vải)

- A. dài, vải
- B. vải, dài

Câu 17: Từ “*thi nhân*” nghĩa là gì?

- A. Nhà văn
- B. Thi sĩ
- C. Nhà soạn kịch
- D. Nhà thơ

Câu 18: Tìm lỗi sai trong câu sau: “Họ úp cái nón lên mặt, nằm xuống và ngủ một giấc cho đến chiều”.

- A. Lỗi sắp xếp sai vị trí các thành phần
- B. Lỗi thành phần chính không quan hệ với thành phần phụ
- C. Lỗi các vế câu không tương hợp nhau
- D. Câu thiếu thông tin

Câu 19: Tìm lỗi sai trong câu sau: “Trần Hưng Đạo lãnh đạo nhân dân đánh đuổi giặc Minh”.

- A. Lỗi sắp xếp sai vị trí các thành phần
- B. Lỗi thành phần chính không quan hệ với thành phần phụ
- C. Lỗi các vế câu không tương hợp nhau
- D. Câu sai hiện thực khách quan

Câu 20: Tìm lỗi sai trong câu sau: “*Mang cá vào kho.*”

- A. Lỗi sắp xếp sai vị trí các thành phần
- B. Lỗi thành phần chính không quan hệ với thành phần phụ
- C. Câu mơ hồ
- D. Câu sai hiện thực khách quan

Câu 21: Xác định lỗi sai trong câu sau: “*Lan nhìn tôi bằng mắt.*”

- A. Câu sai phong cách
- B. Câu mơ hồ
- C. Câu sai về quan hệ ngữ nghĩa
- D. Câu dùng sai dấu câu

Câu 22: Chọn đáp án có cách viết hoa đúng:

- A. nhà hát tuổi trẻ, nhà xuất bản giáo dục, trường mầm non Sao Mai
- B. Nhà hát Tuổi trẻ, nhà xuất bản Giáo dục, Trường mầm non Sao Mai
- C. Nhà hát Tuổi trẻ, nhà xuất bản Giáo dục, trường mầm non Sao Mai
- D. Nhà hát Tuổi trẻ, Nhà xuất bản Giáo dục, Trường Mầm non Sao Mai

Câu 23: Từ nào dưới đây là từ láy?

- A. Tươi thắm
- B. Tươi tắn
- C. Tươi đẹp
- D. Tươi tốt

Câu 24: Các từ “*nha sĩ, bác sĩ, y sĩ, ca sĩ, dược sĩ, thi sĩ*” là từ loại gì?

- A. Từ đơn
- B. Từ ghép chính phụ
- C. Từ láy hoàn toàn
- D. Từ ghép đẳng lập

Câu 25: Từ “*vị tha*” có nghĩa là gì?

- A. Hiểu thấu khó khăn riêng và chia sẻ tâm tư, tình cảm với người khác
- B. Có lòng thương yêu rộng rãi hết thấy mọi người, mọi loài
- C. Đức tính rộng lượng, dễ thông cảm với người có sai lầm và dễ tha thứ
- D. Tinh thần quên mình, chăm lo một cách vô tư đến lợi ích của người khác

Câu 26: Từ nào sau đây viết đúng chính tả tiếng Việt?

- A. Mỏm đá
- B. Mỗm đá
- C. Mỡm đá
- D. Mồm đá

Câu 27: Điền từ còn thiếu vào thành ngữ sau:

.....ốc mò còơi.

.....ết tóce tơ

Câu 28: Chọn từ viết sai chính tả trong các từ bên dưới

A. Xán lạn

B. Súc tích

C. Trao chuốc

D. Đường sá

Câu 29: Điền từ phù hợp vào chỗ trống

A.ấuiễm (d/gi)

B. Hàm úc (s/x)

C.ónác (s/x)

D.uônê (s/x)

Câu 30: Hãy tìm 4 từ Hán - Việt và 4 từ thuần Việt điền vào bên dưới.

A.

B.

C.

D.

E.

F.

G.

H.

--- HẾT---

Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.